TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận 6, ngày 23 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 866/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: số 321 đường T, xã H, huyện C, tỉnh T.

- Bà: Lê Thị Oanh Y, sinh năm 1991.

Địa chỉ: số 365/26/12A đường G, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

- Ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: số 321 đường T, xã H, huyện C, tỉnh T.

- Bà: Lê Thị Oanh Y, sinh năm 1991.

Địa chỉ: số 365/26/12A đường G, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Oanh Y cùng thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Oanh Y thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hoàng Như Y, sinh ngày 12/3/2013 cho bà Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên, việc cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận.

Ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với bà Lê Thị Oanh Y. Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; trường hợp ông T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Y có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông T.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đôi bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông T, bà Y trình bày không có.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Oanh Y tự nguyện chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0028509 ngày 14/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Ghi nhận ông T, bà Y đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực, giấy chứng nhận kết hôn số 219, quyển số 2/2012 ngày 28/11/2012 do Ủy ban nhân dân Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Oanh Y không còn hiệu lực pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSNDQ6;
- CCTHADSQ6;
- Lưu hồ sơ,Vp.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tú